

Bản án số: 33/2021/HS-ST  
Ngày 08 - 9- 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Nghĩa;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Duy Bình và ông Vũ Bách Khanh;

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Thế Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 đối với:

Bị cáo: **Đồng Văn H**, sinh ngày 23 tháng 5 năm 1994, tại huyện V, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn 1 M, xã M, huyện V, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 07/12; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Nghiện ma túy; Con ông Đồng Văn N, sinh năm 1966; Con bà La Thị Đ, sinh năm 1970; Bị cáo có vợ là chị Lò Thị P, sinh năm 1994 và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014. Hiện đều trú tại: Thôn 1 M, xã M, huyện V, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn. Có mặt tại phiên tòa.

***- Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Nguyễn Xuân T, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

***- Người làm chứng:*** Anh Triệu Văn T, sinh năm 1973.  
Nơi cư trú: Thôn 3 M, xã M, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do.

***- Người chứng kiến:*** Ông Hoàng Minh N, sinh năm 1961.

Nơi cư trú: Thôn 1 M, xã M, huyện V, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ 30 ngày 23/6/2021, Đồng Văn H đi lên thôn 3 M, xã M mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy được gói bằng nilon màu xanh với giá 500.000đ, mục đích để bán và sử dụng cho bản thân. mang về nhà H đã chia tách ra một ít gói lại bằng ni lon màu hồng. Đến khoảng 13 giờ 30 cùng ngày có Triệu Văn T, sinh năm 1973, trú tại: Thôn 3 M, xã M đến nhà H hỏi mua ma túy, H đồng ý. Khi H đang bán cho T 01 gói ma túy gói bằng nilon màu hồng với giá 100.000đ, thì bị công an xã M bắt quả tang. T tự giác lấy từ túi quần bên trái đang mặc ra 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục giao nộp và khai nhận là gói ma túy vừa mua được của H; H tự giác lấy từ túi quần bên trái đang mặc ra một tờ tiền mệnh giá 100.000đ và 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục giao nộp khai nhận là ma túy và tiền vừa bán cho T mà có. Công an đã lập biên bản quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng. Tiến hành khám xét chỗ ở của Đồng Văn H nhưng không phát hiện, thu giữ gì.

Kết luận giám định số:164/GĐMT ngày 27/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, Kết luận: 0,04 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Triệu Văn T và 1,03 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Đồng Văn H gửi giám định là chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Bản cáo trạng số: 32 /CT-VKS ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai đã truy tố Đồng Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đồng Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án tóm tắt nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đồng Văn H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt Đồng Văn H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Xử lý vật chứng và tuyên án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa ông Nguyễn Xuân T trình bày quan điểm bào chữa: Nhất trí với tội danh và điều luật Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo H mức án 02 năm tù. Không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát và đề nghị của người bào chữa, bị cáo không có ý kiến bổ sung gì. Khi nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho mình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về Tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Đồng Văn H tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, lời khai của bị cáo, người làm chứng, người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 23/6/2021 bị cáo đã có hành vi bán trái phép 0,04 gam Heroine cho Triệu Văn T thì bị bắt quả tang và tàng trữ trái phép 1,03 gam Heroine mục đích để sử dụng và bán cho người khác thu lợi bất chính. Vì vậy, Bản cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, truy tố bị cáo Đồng Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với Triệu Văn T là người nghiện ma túy, ngày 23/6/2021 đã mua 0,04 gam Heroine để sử dụng. Hành vi của T chưa cấu thành tội phạm nên Công an huyện Văn Bàn đã xử lý vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với người đàn ông mà Đồng Văn H khai ngày 23/6/2021 đã bán ma túy cho H, quá trình điều tra không xác định được họ, tên và địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý.

[3] Về hình phạt: Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo Đồng Văn H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Nhưng bị cáo có nhân thân xấu, là người nghiện ma túy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Sau khi cân nhắc các căn cứ quyết định hình phạt đã phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo Đồng Văn H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù là phù hợp, nên được chấp nhận. Người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo mức án 02 năm tù là nhẹ, không tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên không được chấp nhận.

[4 ]Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bản thân bị cáo nghiện chất ma túy, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo. Vì vậy, Hội đồng xét xử không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,99 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định đã được niêm phong trong 01 bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai. Đây là vật nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với số tiền 100.000đ thu giữ của Đồng Văn H, là tiền do bị cáo bán ma túy mà có, nên phải bị tịch thu để nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

***Vì các lý trên;***

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Đồng Văn H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đồng Văn H 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 23/6/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,99 gam Heroine đựng trong 01 (Một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, trên một mặt của bì có ghi: “*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Đồng Văn H ngày 23/6/2021 tại xã M, huyện V, tỉnh Lào Cai*” . Mặt còn

lại của bì có 04 chữ ký và 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai.

Tịch thu số tiền 100.000<sup>d</sup> (Một trăm nghìn đồng) thu giữ của Đồng Văn H. Để nộp ngân sách Nhà nước

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/8/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn).*

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đồng Văn H phải chịu 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đồng Văn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh LC (1);
- VKSND tỉnh LC (1);
- VKSND huyện VB (1);
- CQCSĐT Công an huyện VB(1);
- CQTHAHS Công an huyện VB(1);
- Sở tư pháp tỉnh LC(1);
- Bị cáo(1);
- THAHS Tòa án (04);
- Lưu Tòa án (05).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Trần Văn Nghĩa**

